

DỊCH THƠ VÀ THƠ DỊCH ANH - VIỆT

ĐOÀN THÚY QUỲNH *

Tóm tắt: Bài viết trình bày một số vấn đề về dịch thơ và thơ dịch Anh - Việt, đề cập đến các phương pháp dịch thơ của Lefevere, đưa ra những nhận xét về dịch thơ, phân tích và minh họa những nhận xét này qua một số bài thơ dịch Anh - Việt. Theo chúng tôi, phương pháp *dịch sao phỏng* là phương pháp thích hợp được dùng để dịch thơ và thơ dịch phải đảm bảo cả mặt *nội dung* và *hình thức*. Phân tích một số bài thơ dịch cho thấy, về nội dung, dịch giả đã bảo đảm được tiêu đề và một số đặc điểm ngữ nghĩa của các nhóm từ loại chính (danh từ, động từ, tính từ); về hình thức, dịch giả chuyển dịch bài thơ của văn bản gốc thành bài thơ ở văn bản dịch.

Từ khóa: Thơ, dịch thơ, dịch nghệ thuật, dịch sáng tạo, mô hình dịch thuật Lefevere.

Abstract: The paper presents some issues on translating poetry and English-Vietnamese translated poems, mentions Lefevere's poetry translation strategies, gives some points of view on translating poetry, analyzes and illustrates them through some English-Vietnamese translated poems. We believe that *adaptation* is the main method used to translate poetry and the translated versions must ensure both *content* and *form* of the original. In terms of content, the results showed that the translator ensured the title and the meaning of the main parts of speech (nouns, verbs, adjectives). In terms of form, the translator converted the original poem into a target poem.

Keywords: Poetry, translating poetry, art translation, transcreation, Lefevere's translation model.

1. Dẫn nhập

Trong lĩnh vực dịch văn học, dịch thơ có lẽ là công việc khó khăn và có nhiều thử thách vì thơ là một loại văn bản nghệ thuật được viết bằng ngôn ngữ có vần điệu, mang tính thẩm mỹ, thể hiện cảm xúc, suy nghĩ, tư tưởng của con người. Dịch thơ là dịch một loại hình văn bản nghệ thuật đặc thù, đòi hỏi người dịch ngoài việc hiểu biết về ngôn ngữ nguồn và ngôn ngữ đích còn phải có hiểu biết nhất định về thi luật thơ ca của cả hai ngôn ngữ.

Thơ dịch luôn phải đảm bảo cả mặt *nội dung* (meaning) và *hình thức* (form). Một vài quan điểm cho rằng trên thực tế thơ dịch bị mất đi phần nào ý nghĩa và người đọc có thể mất đi nguồn cảm hứng khi đọc những bài thơ dịch. Tuy nhiên, theo chúng tôi, những bài thơ dịch vẫn có thể là những bài thơ có cảm xúc và dịch giả vẫn cung cấp cho người đọc những lượng thông tin nhất định về nội dung ý nghĩa trong đó. Như vậy, dịch thuật trong đó có dịch thơ là việc làm từ trước tới nay và cuộc sống luôn cần có dịch và dịch thơ. Trong dịch thơ, người dịch thường chú ý tới việc tạo ra bản dịch một cách tự nhiên nhất nhằm hấp dẫn

* TS - Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội; Email: quynh.vnu297@gmail.com

người đọc. Để làm được điều này, các dịch giả cần chú ý tới tiêu chí nội dung và hình thức. Đây chính là cơ sở để chúng tôi tìm hiểu những đặc điểm cần thiết khi dịch thơ. Bài viết sẽ trình bày một số vấn đề về dịch thơ, cụ thể là trình bày chiến lược dịch thơ của Lefevere [7] và đưa ra những quan điểm về dịch thơ, phân tích và minh họa qua ba bài thơ dịch Anh - Việt tiêu biểu.

2. Những vấn đề về dịch thơ và thơ dịch

2.1. Một số quan niệm về dịch thơ

Pope [9], một nhà thơ - dịch giả người Anh ở thế kỷ XVIII cho rằng trong quá trình dịch thơ có những tư tưởng, tình cảm của tác giả khó diễn tả bằng từ ngữ mà chỉ có thể cảm nhận khi tiếp cận với bài thơ. Ngôn ngữ trong bài thơ là ngôn ngữ được chọn lọc, liên quan đến nhận thức, chiêm nghiệm và được sắp xếp để tạo ra những phản ứng cảm xúc đó. Frost [4] cho rằng, đặc điểm chính khiến diễn ngôn thơ khác với các diễn ngôn thông thường là nội dung (ý nghĩa) và hình thức (theo vần, niêm luật và nhịp điệu của từ ngữ) không thể tách rời nhau. Đây là yếu tố khiến cho việc dịch thơ khó hơn so với các loại văn bản dịch khác. Connolly [3] khẳng định: bản dịch thơ được coi là lý tưởng và thành công nếu chuyển tải được cả đặc điểm nội dung và hình thức. Theo ông, trong quá trình dịch thơ, đôi khi để đảm bảo hình thức mà các dịch giả đã phải chấp nhận việc làm mờ đi nội dung. Holmes [5] và một số học giả khác lại cho rằng nội dung vẫn cần giữ đúng nguyên nghĩa của bản gốc, còn hình thức thì không nhất thiết. Quan điểm này cũng tương tự quan điểm được nêu trong phương pháp diễn dịch (interpretation) của Lefevere [7] và biện pháp dịch sao phỏng (adaptation) của Newmark [8]. Holmes [5] còn nhận xét thêm, cùng một bài thơ có thể có nhiều

phiên bản dịch khác nhau. Theo tác giả, mặc dù bản dịch của một bài thơ thường không giống hoàn toàn với bản gốc, nhưng bất kỳ văn bản nào kể cả văn bản nghệ thuật thơ đều có nhiều cách để dịch và do đó có thể có nhiều phiên bản dịch khác nhau.

Về nội dung, các nhà nghiên cứu cho rằng, người dịch có nhiều hơn một cách diễn giải những đặc điểm nội dung ngữ nghĩa. Theo Connolly [3] và Holmes [5], người dịch có thể cố gắng chuyển tải ý nghĩa của bài thơ càng gần với ý định của nhà thơ càng tốt hoặc có thể sử dụng nghĩa thông điệp của chúng, tái tạo chúng bằng việc xử lý ngôn ngữ một cách hiệu quả.

Về hình thức, Kisak [6] cho rằng, hình thức của một bài thơ được thể hiện ở việc sắp xếp các từ ngữ nối tiếp nhau theo một trình tự và do nhà thơ quyết định. Để có được sự sắp xếp từ ngữ theo trình tự đó, đòi hỏi người dịch phải tính đến những yếu tố ràng buộc như vần thơ, niêm luật và nhịp điệu của từ ngữ. Theo Lê Hùng Tiến: *“người dịch phải khai thác các khả năng sẵn có của ngôn ngữ hoặc sáng tạo ra hình thức mới nếu cần thiết để tạo ra sự tương tự về hình thức trong bản dịch. Đây là loại tương đương cần thiết lập đối với việc dịch các văn bản văn chương nghệ thuật như dịch thơ, các yếu tố hình thức văn bản được cho là quan trọng”* [2, tr.148]. Như vậy, tương đương hình thức trong các văn bản nghệ thuật (thơ) là do người dịch quyết định; người dịch có thể giữ nguyên hoặc tạo ra một hình thức mới phù hợp với hình thức của văn bản nghệ thuật ở ngôn ngữ đích.

2.2. Phương pháp dịch thơ của Lefevere

Lefevere, nhà nghiên cứu dịch thuật và dịch thơ đã đưa ra các phương pháp dịch thơ và nhận xét về các phương pháp này như sau:

1) Dịch âm vị (*phonemic translation*): phương pháp mà người dịch cố gắng tái tạo âm thanh ở văn bản gốc thành âm thanh tương tự ở văn bản dịch, đồng thời tạo ra cách diễn giải ý nghĩa có thể chấp nhận được, được dùng với mục đích bắt chước âm thanh. Tuy nhiên, trong dịch thơ *dịch âm vị* thường khó đạt được kết quả vì âm thanh thể hiện ở văn bản gốc khác ở văn bản dịch. Lefevere cho rằng chiến lược này được sử dụng để dịch từ tượng thanh xuất hiện trong văn bản thơ, không sử dụng để dịch cả văn bản.

2) Dịch nghĩa đen (*literal translation*): phương pháp nhằm nhấn mạnh việc dịch từng từ theo nghĩa từ vựng, được dùng trong dịch thơ với mục đích phục vụ việc hiểu văn bản. Tuy nhiên, chiến lược này không mang lại giá trị giao tiếp của văn bản thơ.

3) Dịch nhịp điệu (*metrical translation*): phương pháp nhằm tái tạo lại nhịp điệu của văn bản gốc sang văn bản dịch. Cách dịch này đảm bảo sự trung thực nhất có thể về nhịp điệu. Phương pháp này có thể được sử dụng với những ngôn ngữ gần nhau về loại hình, những ngôn ngữ khác nhau về loại hình sẽ không phù hợp vì mỗi ngôn ngữ có hệ thống ngữ âm riêng. Lefevere kết luận rằng chiến lược dịch này cũng giống chiến lược dịch nghĩa đen, không phù hợp với dịch thơ về mặt nội dung và hình thức, và càng không phù hợp với các ngôn ngữ khác nhau về đặc điểm loại hình.

4) Dịch văn xuôi (*poetry into prose*): phương pháp nhằm tái tạo lại nội dung bài thơ từ văn bản gốc sang văn bản dịch, và văn bản đích được trình bày dưới dạng văn xuôi, không có yếu tố vần điệu hay nhịp điệu. Cách dịch này theo Lefevere chỉ là cách thể hiện các tổ hợp từ ngữ ở bản dịch, mất đi một số đặc điểm về ý nghĩa, thẩm

mỹ cũng như giá trị giao tiếp của bản dịch.

5) Dịch vần điệu (*rhymed translation*): phương pháp nhằm nhấn mạnh đến việc chuyển tải vần từ văn bản gốc sang văn bản dịch, trong đó vần ở bản dịch được thể hiện dựa trên nguyên tắc sơ đồ vần giống như văn bản gốc. Với cách dịch này, người dịch không chỉ hiểu biết sâu sắc về đặc điểm của thơ ở ngôn ngữ gốc mà còn tìm hiểu quá trình sáng tác nghệ thuật, nắm bắt tinh thần của nguyên tác để tìm ra cách diễn giải phù hợp nhất theo cách của mình để tạo ra một bản dịch có vần như bản gốc. Tuy nhiên, cách dịch này không đảm bảo được nội dung ngữ nghĩa, do đó hiệu quả giao tiếp có thể không cao.

6) Dịch không vần (*blank verse translation*): phương pháp mà người dịch tạo ra một văn bản dịch không có vần nhưng cố gắng đáp ứng các tiêu chí thẩm mỹ của văn phong ở ngôn ngữ được dịch. Phương pháp này đáp ứng mặt nội dung, có thể mang tính chính xác về mức độ lựa chọn từ ngữ và nghĩa đen nhưng thiếu đi sự liên kết hài âm giữa các câu.

7) Diễn dịch (*interpretation*): phương pháp mà người dịch cố gắng tạo ra một bài thơ mang hình thức mới, khác với hình thức của văn bản gốc nhưng có nội dung tương tự văn bản gốc. Với cách dịch này, dịch giả đã tạo ra một bài thơ theo cách riêng của mình. Dịch giả phải thông thạo cả hai ngôn ngữ đồng thời am hiểu các đặc điểm của văn bản gốc, tinh thần của người sáng tác cũng như các đặc điểm thẩm mỹ của ngôn ngữ để chuyển tải tác phẩm sang văn bản dịch.

Phương pháp diễn dịch của Lefevere cũng trùng với phương pháp dịch sao phỏng (*adaptation*) của Newmark [8]. Newmark cho rằng dịch sao phỏng được sử dụng để dịch các văn bản nghệ thuật như thơ, ca từ

hay kịch, là phương pháp dịch tự do nhất trong các phương pháp dịch, trong đó dịch giả chỉ giữ lại chủ đề, bối cảnh và nhân vật ở văn bản gốc để tạo ra văn bản dịch theo cách riêng của mình. Dựa trên lý thuyết về dịch thuật thì dịch thơ chính là dịch sao phỏng.

Các phương pháp dịch thơ nêu trên được Lefevere đề xuất được áp dụng tùy vào từng mục đích cụ thể, chẳng hạn dịch để tường thuật lại âm thanh trong tự nhiên, dịch để phục vụ cho mục đích đọc hiểu, hoặc dịch với mục đích thưởng thức nghệ thuật,... Trong bảy phương pháp nêu trên, phương pháp *diễn dịch* là phù hợp với dịch thơ hơn cả. Phương pháp *dịch âm vị* do phạm vi sử dụng hẹp, chỉ dùng để dịch từ tượng thanh, một khía cạnh nhỏ (nếu có) trong văn bản thơ, không dùng để dịch toàn bộ văn bản. *Dịch không vần, dịch văn xuôi* thiên về việc giữ lại yếu tố nội dung mà không đảm bảo yếu tố hình thức. Ngược lại, có những phương pháp thiên về việc duy trì hình thức, không giữ lại nội dung như *dịch nhịp điệu, dịch vần điệu. Dịch nghĩa đen* cũng không phù hợp với dịch thơ vì không mang lại giá trị giao tiếp của văn bản vì từ ngữ không tự nhiên, tách rời văn cảnh.

Khi áp dụng những phương pháp này vào thực tế dịch thơ nói chung, dịch sang tiếng Việt nói riêng sẽ không phù hợp. Thứ nhất, các dịch giả khi dịch thơ thường không chú ý đến phương pháp dịch mà chú ý tới việc tạo ra văn bản dịch tự nhiên nhất sao cho hấp dẫn người đọc. Việc hấp dẫn người đọc chính là việc giữ lại nội dung của văn bản gốc mà vẫn đảm bảo hình thức của bài thơ (hình thức của bài thơ do dịch giả quyết định, miễn là phù hợp với bài thơ ở ngôn ngữ dịch). Bên cạnh đó, yếu tố loại hình ngôn ngữ có ảnh hưởng lớn đến việc dịch thơ. Mỗi ngôn ngữ đều có hệ thống

ngữ âm riêng (có ngôn ngữ sử dụng trọng âm như tiếng Anh, có ngôn ngữ sử dụng thanh điệu như tiếng Việt). Việc Lefevere đề xuất ra bảy phương pháp dịch chỉ thích hợp với việc dịch các tác phẩm thơ ở các ngôn ngữ có cùng đặc điểm loại hình như tiếng Anh (ngôn ngữ biến hình), tiếng Nga (ngôn ngữ hòa kết) còn ngôn ngữ khác loại hình như tiếng Việt, tiếng Hán (ngôn ngữ đơn lập) khó có thể áp dụng được các phương pháp kể trên.

Như vậy, dựa trên những tiền đề về mặt lý luận và xuất phát từ đặc điểm dịch thơ như đã trình bày ở trên, chúng tôi cho rằng *dịch sao phỏng* là phương pháp hợp lý nhất dùng để dịch thơ. Với phương pháp này, người dịch phải tính đến sự tương đương về *nội dung* và *hình thức* giữa văn bản gốc và văn bản dịch. Về nội dung, dịch giả có thể chuyển tải ý nghĩa của bài thơ gần với ý định của nhà thơ. Về hình thức, dịch giả chuyển dịch bài thơ của bản gốc thành bài thơ ở bản dịch. Do đặc điểm của yếu tố loại hình ngôn ngữ, chúng tôi lựa chọn *chiến lược dịch sao phỏng* để coi đây như là một công thức khi xem xét các bản dịch thơ, để xét chúng có đạt được các yếu tố nội dung và hình thức hay không. Theo Thompson [11], trong thơ tiếng Anh, nhịp điệu là yếu tố quan trọng nhất (vần chưa phải là quan trọng nhất, thanh điệu không tồn tại trong tiếng Anh) nhưng trong thơ tiếng Việt, vần và thanh điệu là hai đặc điểm nổi bật và quan trọng. Do vậy, văn bản dịch thành công là văn bản ngoài yếu tố nội dung, dịch giả còn phải đảm bảo được yếu tố vần ở văn bản dịch.

2.3. Quan điểm về dịch thơ của tác giả bài viết

Dịch thơ được coi là *dịch sáng tạo* (transcreation). Người dịch nên nắm được cả nội dung (ý nghĩa, thông điệp) và hình thức (vần, nhịp điệu từ ngữ) của bài thơ ở

ngôn ngữ nguồn để dịch sang ngôn ngữ đích. Việc chuyển tải nội dung và hình thức của một bài thơ không có nghĩa là người dịch phải chuyển tải tất cả các khía cạnh của nội dung và hình thức sang ngôn ngữ đích mà cần phải cố gắng chuyển tải ý nghĩa của bài thơ càng gần với ý định của

Việt Nam trong thực tế cuộc sống, chúng tôi đã đề cập tới những bản dịch của các dịch giả là người hiểu biết song ngữ, có năng khiếu và đam mê thơ. Sau đây chúng tôi xin phân tích một số ví dụ tiêu biểu:

Ví dụ 1:

NGUYỄN TÁC	BẢN DỊCH 1	BẢN DỊCH 2
<i>When I was one-and-twenty.</i>	<i>Khi em mới hai mươi</i>	<i>Ngày tôi hăm một tuổi</i>
Tác giả: Alfred Housman	Người dịch: Hải Anh	Người dịch: Hoàng Tâm
<i>When I was one-and-twenty</i>	<i>Khi em hai mươi</i>	<i>Khi tôi hai một hai mươi</i>
<i>I heard a wise man say,</i>	<i>Khuyên em nhà thông thái:</i>	<i>Một nhà thông thái khuyên tôi thật lòng:</i>
<i>"Give crowns and pounds</i>	<i>"Trao tiền bạc</i>	<i>"Cho đi vương miện, bạc ròng</i>
<i>and guineas</i>	<i>thế gian,</i>	<i>Nhưng đừng đem trái tim mình bỏ đi</i>
<i>But not your heart away</i>	<i>Trái tim thôi đừng lại;</i>	<i>Thà cho châu ngọc có khi,</i>
<i>Give pearls away and rubies</i>	<i>Trao châu báu ngọc ngà,</i>	<i>Nhưng cần giữ lấy đam mê trong đời"</i>
<i>But keep your fancy free."</i>	<i>Tâm hồn thôi đừng lại."</i>	<i>Tôi đang độ tuổi hai mươi</i>
<i>But I was one-and-twenty</i>	<i>Nhưng em mới hai mươi,</i>	<i>Lời khuyên theo gió trên trời bay đi.</i>
<i>No use to talk to me</i>	<i>Lời khuyên như gió thoảng</i>	(Nguồn: thivien.net)

nhà thơ càng tốt. Hình thức của bài thơ phải được cân nhắc xem nên duy trì hay nên thay đổi một vài đặc điểm. Mỗi dịch giả có những mục đích, những chủ ý riêng của mình khi chọn một cách dịch nào đó. Một bài thơ gốc có thể được dịch thành thể ngũ ngôn, thất ngôn, hoặc lục bát sang thơ Việt. Ví dụ, bài thơ ở văn bản gốc là bài thơ được viết dưới dạng limerick (thơ limerick), dịch giả có thể dịch bài thơ gốc sang bài thơ dịch dưới dạng thơ limerick hoặc thơ lục bát hoặc thơ tự do,... Việc bảo đảm cả nội dung và hình thức của bản dịch so với bản gốc (*dịch sáng tạo*) là việc làm đã thực hiện được trong thực tế dịch thơ. Chúng tôi sẽ phân tích một số bài thơ dịch Anh - Việt để làm sáng tỏ quan điểm này.

2.4. Một số minh họa về thơ dịch Anh - Việt

Như chúng tôi đã trình bày ở Mục 2.1. Một số quan niệm về dịch thơ, công việc dịch thơ đòi hỏi nhiều yếu tố ràng buộc nên người dịch là người cần hiểu biết song ngữ, đam mê thơ và có năng khiếu về thơ. Chính vì thế, khi xem xét các văn bản dịch thơ ở

- Nhận xét về Bản dịch của Hải Anh:

Về hình thức, dịch giả đã cố gắng tái tạo hình thức của bài thơ ở văn bản gốc thành bài thơ ở văn bản dịch. Các khả năng sẵn có của văn bản dịch đã được khai thác để tạo ra một bài thơ có cùng số câu thơ so với văn bản gốc. Các câu thơ ở văn bản dịch cũng mang yếu tố vần ở trong đó. Câu thơ ở văn bản gốc có các cặp vần đơn ở cuối dòng (*twenty/ guineas; guineas/ rubies; say/away; free/ twenty; twenty/ me*), câu thơ ở bản dịch cũng có vần ở cuối dòng (*lòng/ ròng; đi/khi; đời/mười*).

Về nội dung, bản dịch *Khi em mới hai mươi* được dịch khá trung thành với nội dung của bản gốc *When I was one-and-twenty*. Bản dịch bảo toàn được nghĩa của các danh từ (*wise man* - *nhà thông thái; pounds* - *tiền; pearls, rubies* - *châu báu, ngọc ngà; heart* - *trái tim, tâm hồn*), các động từ (*say* - *khuyên, give* - *trao, keep* - *đừng lại*) và các đại từ (*I, me* - *em*). Về nghĩa của câu, dịch giả cũng đã chuyển tải nội dung ý nghĩa của bài thơ sát với ý định

của nhà thơ, ta có thể thấy dịch giả còn sử dụng biện pháp so sánh khi dịch câu thơ *No use to talk to me* thành *Lời khuyên như gió thoảng*. Theo *Từ điển tiếng Việt* của Hoàng Phê [1], *gió thoảng* tức là *gió nhẹ*. Tuy nhiên, khi sử dụng kết hợp *danh từ trừu tượng + như + gió thoảng* (thường là các kết hợp lời nói như *gió thoảng*, *lời hứa như gió thoảng*,...) thì kết hợp đó mang nghĩa

không có **Open the door to me, oh**

tác dụng,... Tác giả: Robert Burns

Câu thơ *Oh, open the door, some pity to shew,*

Lời *Oh, open the door to me, oh,*

khuyến *Tho' thou hast been false, I'll ever prove true,*

nư *Oh, open the door to me, oh.*

như gió

thoảng

cũng mang nghĩa của câu trong văn bản gốc *No use to talk to me* (lời khuyên không có tác dụng). Như vậy, dịch giả đã thành công tái tạo đặc điểm nội dung của bài thơ bằng việc xử lý ngôn ngữ một cách khá hiệu quả.

- Nhận xét về Bản dịch của Hoàng Tâm:

Về hình thức, dịch giả Hoàng Tâm đã tái tạo hình thức của văn bản gốc sang văn bản dịch dưới dạng thơ lục bát, có số lượng câu thơ bằng nhau, trong đó các yếu tố vần, luật đảm bảo chặt chẽ, các cặp vần gắn kết với nhau theo luật thơ lục bát, chữ thứ 6 của câu 6 hài âm và hài thanh với chữ thứ 6 của câu 8, gồm các cặp: *mười/tôi; lòng/ròng; ròng/mình; đi/khi; đời/mười; mười/trời*.

Về nội dung, dịch giả cũng đảm bảo được những đặc điểm ngữ nghĩa cơ bản như tiêu đề, nhân vật và những nội dung chính. Tiêu đề được dịch sát nghĩa với tiêu đề của văn bản gốc (*When I was one-and-twenty - Ngày tôi hăm mốt tuổi*), nhân vật được dịch giả tái hiện lại qua việc sử dụng đại từ (*I - tôi*). Những nội dung chính được bảo đảm thông qua nhóm danh từ (*wise man - nhà thông thái; crows - vương miện; pearls,*

rubies - châu ngọc; heart - trái tim), động từ (*say - khuyên; give - cho đi, cho; keep - giữ lại*). Cũng giống dịch giả Hải Anh, dịch giả Hoàng Tâm sử dụng biện pháp ẩn dụ để tái tạo nội dung của câu thơ bằng việc dịch câu thơ cuối *No use to talk to me* thành *Lời khuyên theo gió trên trời bay đi*.

Ví dụ 2:

Mở cửa cho anh

Người dịch: Thái Bá Tân

Mở cửa em ơi, lẽ nào không nghe thấy,

Ôi mở cửa cho anh, ôi

Dù em phụ tình anh, anh không tin như vậy,

Ôi mở cửa cho anh, ôi.

(Nguồn: thivien.net)

Bản dịch *Mở cửa cho anh* của Thái Bá Tân có thể coi là bản dịch đáp ứng cả mặt hình thức và nội dung.

Về hình thức, dịch giả không những chuyển dịch *bài thơ gốc* sang *bài thơ dịch* mà còn đảm bảo vị trí các cặp vần của câu thơ trong văn bản gốc sang văn bản dịch. Văn bản gốc có cặp vần chính *shew/true* ở cuối câu 1 và 3, văn bản dịch cũng có cặp vần chính *thấy/vậy* ở cuối câu 1 và 3. Văn bản gốc có điệp vận *me/me* ở câu 2 và 4, văn bản dịch cũng có điệp vận *anh/anh* ở cùng vị trí câu 2 và 4. Thậm chí, văn bản gốc có cặp hô ngữ *oh/oh* ở cuối câu 2 và 4 thì văn bản dịch cũng có cặp hô ngữ *ôi/ôi* ở cuối câu 2 và 4.

Về nội dung, văn bản dịch cũng đảm bảo được những đặc điểm ngữ nghĩa cơ bản so với văn bản gốc. Tiêu đề được dịch sát nghĩa so với tiêu đề của văn bản gốc (*Open the door to me, oh - Mở cửa cho anh*). Nhân vật (*I, me/you, thou*) ở văn bản gốc được dịch sang văn bản dịch thành đại từ lâm thời (*anh/em*). Nhóm động ngữ cũng được bảo đảm ở văn bản dịch (*open the door - mở cửa; some pity to shew - lẽ nào không nghe thấy; thou hast been false - em phụ*

tình anh). Bên cạnh đó, đặc điểm ngữ pháp của văn bản gốc cũng được đảm bảo ở văn bản dịch. Văn bản gốc sử dụng câu mệnh lệnh (*Open the door to me*), văn bản dịch cũng sử dụng câu mệnh lệnh (*Mở cửa cho anh*), văn bản gốc sử dụng câu phức có chứa mệnh đề tương phản (*Tho' thou hast been false, I'll ever prove true*), văn bản dịch cũng sử dụng câu phức có mệnh đề tương phản (*Dù em phụ tình anh, anh không tin như vậy*).

Như vậy, qua khảo sát và phân tích, có thể nói dịch giả đã bảo đảm được nội dung của văn bản gốc ở tiêu đề và ý nghĩa (một số đặc điểm ngữ nghĩa của các nhóm từ loại chính); về hình thức, dịch giả đã chuyển dịch bài thơ của văn bản gốc thành bài thơ ở văn bản dịch.

3. Kết luận

Bài viết đã trình bày những vấn đề về dịch thơ và thơ dịch, phân tích những điểm chưa thỏa đáng trong quan điểm dịch thơ của Lefevere và đưa ra những nhận xét về dịch thơ và phân tích một số tác phẩm thơ dịch. Theo chúng tôi, dịch thơ được coi là *dịch sáng tạo (transcreation)*, một hoạt động khó hơn hoạt động dịch thuật thông thường do công việc này đòi hỏi người dịch phải đảm bảo cả nội dung và hình thức của văn bản dịch. Mặc dù bài viết mới chỉ phân tích ba bản dịch thơ nhưng có thể thấy đó là những văn bản dịch về cơ bản là thành công vì đảm bảo cả về mặt nội dung và hình

thức. Bài viết cũng đã góp phần vào công việc dịch thơ, giúp cho người tiếp nhận văn bản dịch nâng cao sự hiểu biết của mình về công việc dịch thơ, biết thưởng thức và đánh giá bản dịch một cách khách quan hơn và đúng đắn hơn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Hoàng Phê (Chủ biên), *Từ điển tiếng Việt*, Nxb. Đà Nẵng, Đà Nẵng, 2008.
- [2] Lê Hùng Tiến, “Tương đương dịch thuật và tương đương trong dịch Anh - Việt”, Tạp chí *Khoa học ĐHQGHN, Ngoại ngữ* (26) 2010, tr.141-150.
- [3] Connolly, D., *Poetry Translation*, in M. Baker (ed.), *Routledge Encyclopedia of Translation Studies*, Routledge, London and New York, 1998.
- [4] Frost, W., *Dryden and the Art of Translation*, Yale University Press, New Have, 1969.
- [5] Holmes, James S. (ed.), *The Nature of Translation: Essays on the Theory and Practice of Literary Translation*, De Gruyter Mouton, The Hague & Paris, 1971.
- [6] Kiskak, P. F., *Poetic Devices: The Tools of Poetry*, CreateSpace, Scotts Valley, 2015.
- [7] Lefevere, A., *Translating Literature: Practice and Theory in a Comparative Literature Context*, The Modern Language Association of America, New York, 1992.
- [8] Newmark, P., *A Textbook of Translation*, Prentice Hall, New York, 1988.
- [9] Pope, A., “An Essay on Criticism”, available at <<https://www.poetryfoundation.org/articles/69379/an-essay-on-criticism>>.
- [10] Rose, M. G., *Translation Spectrum: Essays in Theory and Practice*, State University of New York Press, Albany, 1981.